

**CÔNG TY CỔ PHẦN OCEANBOOK**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN OCEANBOOK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: OCEANBOOK JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: OCEANBOOK

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0109571361

**3. Ngày thành lập:** 29/03/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 25, ngõ 50, đường Trung Yên 9, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0923592677

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                    | 6201(Chính) |
| 2.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                      | 6202        |
| 3.  | Xuất bản phần mềm                                                                                                                        | 5820        |
| 4.  | Cổng thông tin<br>(Không bao gồm hoạt động báo trí)                                                                                      | 6312        |
| 5.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                       | 6311        |
| 6.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                          | 6209        |
| 7.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                 | 1812        |
| 8.  | In ấn                                                                                                                                    | 1811        |
| 9.  | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                 | 4761        |
| 10. | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                           | 4723        |
| 11. | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4721        |
| 12. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                       | 4649        |
| 13. | Bán buôn đồ uống                                                                                                                         | 4633        |
| 14. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ                                                         | 4781        |
| 15. | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4722        |
| 16. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                     | 4711        |
| 17. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                       | 4632        |
| 18. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299        |
| 19. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                        | 4312        |
| 20. | Phá dỡ                                                                                                                                   | 4311        |
| 21. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                    | 4322        |
| 22. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                    | 4321        |
| 23. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                           | 4330        |
| 24. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                           | 4329        |
| 25. | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                  | 4102        |
| 26. | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                        | 4101        |
| 27. | Hoạt động thư viện và lưu trữ<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động dịch vụ lưu trữ                                                                | 9101        |
| 28. | Sản xuất giấy nhãn, bìa nhãn, bao bì từ giấy và bìa<br>Chi tiết:<br>- Sản xuất bột giấy, giấy và bìa                                     | 1702        |

6. **Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. **Số cổ phần được quyền chào bán:** 200.000

8. **Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông    | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức              | Loại cổ phần              | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|----------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | BÙI VIỆT CƯỜNG | P422-Tập thể B16, đường Lương Định Của, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 60.000     | 600.000.000           | 30,000    | 013636149                                                                                   |         |
|     |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   | Tổng số                   | 60.000     | 600.000.000           | 30,000    |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |
| 2   | NGUYỄN THỊ VY  | Tổ dân phố số 2 đường Tu Hoàng, Phường Phương Canh, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam  | Cổ phần phổ thông         | 60.000     | 600.000.000           | 30,000    | 036184013667                                                                                |         |
|     |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0          | 0                     | 0,000     |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   | Tổng số                   | 60.000     | 600.000.000           | 30,000    |                                                                                             |         |
|     |                |                                                                                                   |                           |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                |                                                                            |                           |        |             |        |              |
|---|----------------|----------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|-------------|--------|--------------|
| 3 | VŨ THỊ VÂN ANH | Thôn Quang Trung, Xã Nhuế Dương, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 80.000 | 800.000.000 | 40,000 | 033189005677 |
|   |                |                                                                            | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                |                                                                            | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                |                                                                            | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                |                                                                            | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0           | 0,000  |              |
|   |                |                                                                            | Tổng số                   | 80.000 | 800.000.000 | 40,000 |              |
|   |                |                                                                            |                           |        |             |        |              |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|     |             |                                                                      |              |            |                                                                         |           |                                                                                                               |         |

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: BUI VIỆT CUÔNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 03/07/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013636149

Ngày cấp: 26/04/2013

Nơi cấp: Công an TP. Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P422 Tập thể B16, đường Lương Đình Của, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3 ngõ 55/2 Trần Hoàn, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội